

## THÔNG BÁO

### **Tổ chức thi thăng hạng chức danh Cán sự lên Chuyên viên; Kế toán viên (Cao đẳng, trung cấp) lên Kế toán viên của Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, năm 2020**

Căn cứ Quyết định số 2556/QĐ-BYT ngày 19/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương;

Thực hiện Công văn số 5076/BYT-TCCB ngày 24/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cán sự lên Chuyên viên, Kế toán viên (Cao đẳng, trung cấp) lên Kế toán viên năm 2020 cho Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương;

Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-HHTM ngày 28/9/2020 của Viện trưởng Viện Huyết học-Truyền máu Trung ương về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh Cán sự lên Chuyên viên, Kế toán viên (Cao đẳng, trung cấp) lên Kế toán viên năm 2020 cho Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương;

Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương tổ chức thi thăng hạng chức danh Cán sự lên Chuyên viên, Kế toán viên (Cao đẳng, trung cấp) lên Kế toán viên năm 2020 cho Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, chi tiết như sau:

#### **I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI**

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp sau: Cán sự, Kế toán viên (Cao đẳng, trung cấp) đang làm việc tại Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi thăng hạng.

#### **II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ THI**

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

##### **1. Tiêu chuẩn điều kiện chức danh Chuyên viên**

###### **1.1. Điều kiện dự thi**

a) Đơn vị có nhu cầu, được phê duyệt trong Đề án vị trí việc làm;

b) Có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014;



c) Theo Mục 14 Điều 1 Nghị định 161: Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;

d) Có thời gian giữ ngạch cán sự hoặc tương đương từ đủ 3 năm (36 tháng) trở lên.

## 1.2. Tiêu chuẩn dự thi

Viên chức dự thi lên Chuyên viên phải có đủ các tiêu chuẩn sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị - hành chính; đại học ngành hành chính học, thạc sĩ quản lý, tiến sĩ quản lý hành chính công;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

d) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

## 2. Tiêu chuẩn điều kiện chức danh Kế toán viên

### 2.1 Điều kiện dự thi

a) Đơn vị có nhu cầu, được phê duyệt trong Đề án vị trí việc làm;

b) Có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch kế toán viên quy định tại Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

c) Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch, có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;

d) Viên chức dự thi nâng ngạch kế toán viên phải đang giữ ngạch kế toán viên trung cấp và có thời gian giữ ngạch kế toán viên trung cấp hoặc tương đương từ đủ 3 năm (36 tháng) trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ ngạch kế toán viên trung cấp tối thiểu 01 năm (12 tháng), trừ trường hợp viên chức đang giữ ngạch kế toán viên cao đẳng hoặc tương đương theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Thông tư số 77/2019/TT-BTC.

### 2.2. Tiêu chuẩn dự thi

Viên chức dự thi lên kế toán viên phải có đủ các tiêu chuẩn sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

b) Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên;



c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

d) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

### III. CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ CHỨC DANH THI THĂNG HẠNG

#### 1. Chỉ tiêu thăng hạng

Tổng số 14 chỉ tiêu bao gồm:

a) Chức danh nghề nghiệp Chuyên viên (hạng III), mã số 01.003: **4** chỉ tiêu;

b) Chức danh nghề nghiệp Kế toán viên (hạng III), mã số 06.031: **10** chỉ tiêu;

(Danh sách chi tiết theo biểu đính kèm).

#### 2. Vị trí chức danh nghề nghiệp thi thăng hạng

TT VTVL	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Đề án vị trí việc làm			Nhu cầu thăng hạng		
			Nhu cầu Người làm việc	Hiện có	Còn thiếu	Chỉ tiêu	Viên chức đủ tiêu chuẩn	Chỉ tiêu còn lại
	<b>Tổng cộng</b>					<b>17</b>	<b>14</b>	<b>3</b>
3.17	Kế toán viên phòng tài chính kế toán	Kế toán viên	20	11	9	9	8	1
3.18	Kế toán viên Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyển	Kế toán viên	1	0	1	1	1	0
3.20	Kế toán viên khoa Dinh dưỡng	Kế toán viên	1	1	0	1	0	1
3.26	Kế toán viên phòng Quản trị	Kế toán viên	1	0	1	1	1	0
3.6	Chuyên viên phòng Quản trị	Chuyên viên	3	2	1	1	1	0
3.8	Chuyên viên phòng Công nghệ thông tin	Chuyên viên	11	9	2	2	1	1
3.14	Chuyên viên phòng Quan hệ công chúng	Chuyên viên	11	8	3	1	1	0
3.16	Chuyên viên khoa vận động tổ chức hiến máu	Chuyên viên	12	10	2	1	1	0

#### **IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI**

Thi thăng hạng viên chức lên chức danh chuyên viên, kế toán viên qua 2 vòng thi như sau:

*Theo Khoản 16, Điều 1 Nghị định 161*

##### **1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên giấy.**

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo tiêu chuẩn của chức danh dự thi. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của chức danh dự thi. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh dự thi. Thời gian thi 30 phút.

##### **2. Vòng 2: Thi chuyên môn, nghiệp vụ:**

- Hình thức: Thi viết;

- Thời gian thi: 120 phút;

- Nội dung: Theo yêu cầu của chức danh dự thi với thang điểm 100.

#### **V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI**

Theo hướng dẫn tại Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ,

Hồ sơ đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bao gồm:

1. Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo Mẫu số 01;
2. Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV và có xác nhận của cơ quan quản lý viên chức;
3. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sử dụng viên chức đối với trường hợp viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý, Mẫu số 03;
4. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
5. Bản sao các Quyết định: Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, nâng lương gần nhất;
6. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp;
7. Các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).



## **VI. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ, MÔN TIN HỌC**

### **1. Miễn thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:**

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;
- Viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;
- Có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;
- Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.
- Viên chức có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

**2. Miễn thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.**

## **VII. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

### **1. Cách tính điểm**

- Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

### **2. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển**

- Thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định;
- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì viên chức dự thi thăng hạng được dự thi tiếp vòng 2;
- Người trúng tuyển kỳ thi thăng hạng chuyên viên và kế toán viên phải có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ trên cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu thăng hạng. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi bằng nhau ở chỉ tiêu thăng hạng cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện như sau: người dự tuyển là nữ; người dự tuyển là người dân tộc thiểu số; người dự tuyển nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh), trường hợp bằng tuổi nhau thì người có thời gian công tác nhiều hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được thì Viện trưởng Viện Huyết học - Truyền máu trúngrương sẽ quyết định theo đề nghị của Hội đồng thi thăng hạng;
- Không thực hiện việc bảo lưu kết quả cho các kỳ thi thăng hạng lần sau.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ngày thi thăng hạng**

- Thời gian dự kiến thi trong tháng 11,12/2020, trường hợp dịch Covid-19 làm ảnh hưởng đến kỳ thi Viện sẽ xin ý kiến của Bộ Y tế.
- Các bước thực hiện như sau:

TT	Nội dung	Thời gian	Ghi chú
<b>Bước 1</b>	Xây dựng Đề án thi thăng hạng chức danh hành chính,	Từ 10-20/8/2020	Phòng Tổ chức cán bộ,
<b>Bước 2</b>	Phê duyệt Đề án thi thăng hạng	Từ 20/8/2020	Phòng Tổ chức cán bộ, trình Bộ Y tế phê duyệt
<b>Bước 3</b>	Tổ chức thi thăng hạng		
1	Lập kế hoạch thi thăng hạng	Từ 21/9/2020	Phòng Tổ chức cán bộ,
2	Thông báo tổ chức thi thăng hạng và thu hồ sơ	Từ 01-30/10/2020	Phòng Tổ chức cán bộ, Thu 30 ngày trong tuần
3	Thành lập Hội đồng thi	Ngày 01/10	Phòng Tổ chức cán bộ,
4	Thành lập Ban giám sát kỳ thi	Ngày 01/10	Phòng Tổ chức cán bộ,
5	Hội đồng thành lập các Ban	Ngày 02/11	Hội đồng
6	Ban xây dựng Đề thi	Ngày 02/11	Thành viên Ban Đề thi (Mời đơn vị có chuyên môn)
7	<b>Tổ chức thi</b>	Ngày dự kiến	
<b>7.1</b>	<b>Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên giấy</b>		
	Triệu tập thí sinh	02/11/2020	Hội đồng
	Ngày thi	<b>17/11/2020</b>	Hội đồng và thí sinh
	Làm phách, chấm thi	18/11/2020	Ban phách, Ban chấm thi
	Thông báo kết quả nhận ý kiến phúc khảo 15 ngày trong tuần	18/11/2020	Hội đồng
	Chấm phúc khảo (nếu có)	02/12/2020	Ban phách, Ban chấm thi (không phải Giám khảo chấm lần 1)
<b>7.2</b>	<b>Vòng 2: Thi chuyên môn, nghiệp vụ</b>		
	Triệu tập thí sinh	02/12/2020	Hội đồng
	Ngày thi	<b>17/12/2020</b>	Hội đồng và thí sinh
	Làm phách, chấm thi	18/12/2020	Ban phách, Ban chấm thi
	Thông báo kết quả nhận ý kiến phúc khảo 15 ngày	18/12-04/01/2021	Hội đồng
	Chấm phúc khảo (nếu có)	05/01/2021	Ban phách, Ban chấm thi



Bước 4	Họp Hội đồng báo cáo kết quả	05/01/2021	Hội đồng
Bước 5	Công nhận kết quả kỳ thi	06/01/2021	Hội đồng
Bước 6	Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, viên chức có kết quả đạt trong kỳ thi và tổ chức trao Quyết định thăng hạng	06/01/2020 (Bổ nhiệm CDNN từ 01/01/2021)	Phòng Tổ chức cán bộ.
Bước 7	Báo cáo Bộ Y tế và hoàn thiện hồ sơ	08/01/2021	Phòng Tổ chức cán bộ.

## 2. Địa điểm thi thăng hạng

Thi tập trung, dự kiến tổ chức tại phòng họp T12, Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

## 3. Lệ phí thi

Theo hướng dẫn tại Điều 4, Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016, Thông tư Bộ Tài chính.

- Kinh phí tổ chức thực hiện được trích từ nguồn ngân sách của Nhà nước và của Viện;

- Dự kiến dưới 100 thí sinh tham dự, lệ phí dự thi được thu theo quy định hiện hành tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC mức 700.000 đồng/thí sinh, nộp tại phòng 1002, phòng Tài chính kế toán của Viện.

## 4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

### a) Thời gian địa điểm nhận hồ sơ

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 01/10/2020 đến 17 giờ 00 phút ngày 30/10/2020 (thứ Sáu), 30 ngày.

### b) Địa điểm nộp hồ sơ

Hồ sơ nộp về phòng Tổ chức cán bộ trực tiếp cho CN. Phạm Thu Huyền;


Mọi chi tiết cần hỏi đáp đề nghị liên hệ với ThS Nguyễn Thừa Thắng, Phó trưởng phòng Tổ chức cán bộ: Số nội bộ 616, SĐT 0936.099.077;

Sau thời gian trên, Viện không tiếp nhận hồ sơ thi thăng hạng chức danh Cán sự lên Chuyên viên, Kế toán viên (Cao đẳng, trung cấp) lên Kế toán viên năm 2020.

Đề nghị Lãnh đạo các đơn vị thuộc Viện triển khai thực hiện công văn này theo các quy định hiện hành.

### Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc Viện;
- Vụ TCCB - Bộ Y tế (để báo cáo);
- Thông báo trên Bảng tin và Website của Viện;
- Lưu: VT, TCCB. ThS Thắng A .XXX.

  
**Bạch Quốc Khánh**

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2020

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP**

TỪ ..... LÊN .....

Tên tôi là: ..... Nam, nữ: .....  
Ngày sinh:.....  
Quê quán:.....  
Hộ khẩu thường trú:.....  
Chỗ ở hiện nay:.....  
Điện thoại liên lạc:.....  
Địa chỉ báo tin:.....  
Trình độ chuyên môn đào tạo:.....  
Chức danh nghề nghiệp hiện giữ:.....  
Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp:.....  
Hệ số lương hiện hưởng: ..... ; Thời gian xếp lương:.....

Sau khi nghiên cứu điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của .....(1). Tôi thấy bản thân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham dự THI thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Tôi làm đơn này đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo thông báo của Viện.

Tôi xin gửi kèm theo đơn này, hồ sơ dự xét gồm:

1. Sơ yếu lý lịch viên chức (theo Mẫu số 2 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ);
2. Bản nhận xét, đánh giá viên chức Mẫu số 3;
3. Bản chụp các văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ liên quan, gồm .....(2) (có chứng thực);
4. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp;
5. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp; quyết định lương hiện giữ;

**Kính đơn**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

(1) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thông báo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

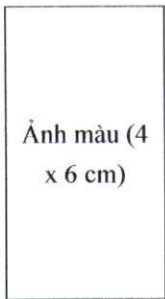
(2) Ghi rõ tên của các bản chụp gửi kèm theo Đơn đăng ký.



Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức..... Số hiệu viên chức: .....

Cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức .....

### SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC



Ảnh màu (4 x 6 cm)

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): .....

2) Tên gọi khác:.....

3) Sinh ngày: .....tháng.....năm....., Giới tính (nam, nữ): .....

4. Nơi sinh: Xã ....., Huyện....., Tỉnh .....

5) Quê quán: Xã ....., Huyện....., Tỉnh .....

6) Dân tộc: ....., 7) Tôn giáo: .....

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: .....

(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: .....

11) Ngày tuyển dụng:...../...../....., Cơ quan tuyển dụng: .....

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: .....

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao: .....

14) Chức danh nghề nghiệp viên chức: .....Mã số: .....

Bậc lương:....., Hệ số:....., Ngày hưởng: ...../...../....., Phụ cấp chức vụ:.... Phụ cấp khác:...

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): .....

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: .....

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị: .....15.4- Quản lý nhà nước:.....

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương)(Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự, .....

15.5- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp .....

15.6- Ngoại ngữ: .....15.7- Tin học:.....

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,... )(Trình độ A, B, C,...)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: ...../...../....., Ngày chính thức:...../...../.....

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội: .....

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,.... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ: ...../...../....., Ngày xuất ngũ: ...../...../....., Quân hàm cao nhất: .....

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất: .....

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú)

20) Sở trường công tác: .....

21) Khen thưởng: ..... 22) Kỷ luật: .....

(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:...., Cân nặng: ..... kg, Nhóm máu: .....

24) Là thương binh hạng: .... /....., Là con gia đình chính sách: .....

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân: ..... Ngày cấp: .... /..... /..... 26) Số sổ BHXH: .....

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm- Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
.....	.....	.../...-.../...	.....	.....
.....	.....	.../...-.../...	.....	.....
.....	.....	.../...-.../...	.....	.....
.....	.....	.../...-.../...	.....	.....
.....	.....	.../...-.../...	.....	.....
.....	.....	.../...-.../...	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính qui, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng.../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư .....

### 28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ...
---------------------------------	--

### 29) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC

Tháng/năm									
Mã CDNN/bậc									
Hệ số lương									

### 30) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ HOẶC SỬ DỤNG VIÊN CHỨC

.....  
.....

**Người khai**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., Ngày...tháng...năm 20.....

**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý hoặc sử dụng viên chức**

(Ký tên, đóng dấu)



VIỆN HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU TW  
ĐƠN VỊ: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2020

## BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC

(Thi thăng hạng viên chức từ ..... lên .....)

Họ và tên viên chức: .....

Đơn vị công tác: .....

(Tên cơ quan cử viên chức đi dự thi)..... nhận xét về viên chức được cử đi thi thăng hạng viên chức ..... từ..... lên..... năm **2020 trong năm 2019 và 9 tháng đầu năm 2020**, như sau:

### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC, TU DƯỠNG, RÈN LUYỆN CỦA VIÊN CHỨC

**1 - Phẩm chất đạo đức** (thực hiện quy định về đạo đức nghề nghiệp, lối sống, tác phong...):

.....  
.....

**2 - Năng lực chuyên môn** (Kết quả thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết: Khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc):

.....  
.....

Đề tài, đề án, sáng kiến, công trình khoa học... đã được công bố và áp dụng (**nếu có ghi cụ thể tên đề tài, sáng kiến**): .....

**3 - Tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động** (Tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và việc thực hiện quy tắc ứng xử của viên chức: Trong cơ quan, đối với người bệnh và người nhà người bệnh, người hiến máu, đối với đồng nghiệp):

.....  
.....

**4 - Việc thực hiện các nghĩa vụ khác của viên chức** (về những việc viên chức được làm và không được làm, việc tuân thủ vị trí khi đang làm nhiệm vụ...)

.....  
.....

**5- Phân loại đánh giá viên chức** (ghi rõ có hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác trong năm 2019, và 9 tháng năm 2020 hay không):

.....  
.....

**6. Kết quả hoạt động của đơn vị được giao quản lý, phụ trách** (riêng đối với viên chức quản lý):

.....

\* Tổng hợp kết quả đánh giá viên chức năm 2019 và đến ngày đăng ký dự xét năm 2020: ông/bà ..... được đánh giá, xếp loại từ mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Năm 2019: VD: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- 9 tháng đầu năm 2020:

ông/bà .....không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

## II. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VÀ ĐỀ XUẤT CỬ VIÊN CHỨC DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP NĂM 2020

### 1. Đơn vị biểu quyết

Kết quả biểu quyết của đơn vị: có ..... / ..... ý kiến đồng ý; đạt tỷ lệ ..... % cán bộ của đơn vị đồng ý cử đi dự thi thăng hạng chức danh từ ... lên ..., năm 2020.

### 2. Đề xuất kiến nghị của đơn vị

Căn cứ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ ..... lên ....., năm 2020;

Căn cứ nhu cầu thăng hạng chức danh nghề nghiệp (**Chuyên viên hoặc Kế toán viên**) của đơn vị: ....., được phê duyệt trong Đề án vị trí việc làm năm 2020;

(tên đơn vị cử viên chức đi dự thi) xác định ông (bà) ..... đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng của Viện và nhất trí cử ông (bà) ..... tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ ..... lên ..... năm 2020 của Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương.

**VIỆN TRƯỞNG**

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**



Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2020

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP**

**Từ ..... Lên ....., Năm 2020**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh nghề nghiệp hạng IV		Chức danh nghề nghiệp hạng III		Văn bằng chứng chỉ				Kết quả đánh giá viên chức		Ghi chú
			Chức danh	Mã số	Chức danh	Mã số	Trình độ chuyên môn	Tiếng anh	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	2019	9 tháng năm 2020	
1	Đỗ Văn Thọ	11/11/1980	Cán sự	01.004	Chuyên viên	01.003	Cử nhân Kinh tế	Bậc 2 (A2)	TT 03	Có	Tốt	Tốt	
2	Đỗ Thị Tú	11/11/1988	Kế toán viên ( Cao đẳng, trung cấp)	06.032	Kế toán viên	06.031	Cử nhân kế toán	Bậc 2 (A2)	TT 03	Có	Tốt	Tốt	

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**